

Số: **03/2021/QĐST-DS**

*Cai Lậy, ngày 08 tháng 01 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 31/12/2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 613/2020/TLST-DS ngày 18 tháng 12 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

Giá vàng 24K tại thời điểm hiện tại 5.500.000 đồng/chỉ vàng làm căn cứ tính án phí.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn:* Bà **Lê Thị T**, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Ấp P, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* Bà **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1955.

Địa chỉ: Ấp P, xã N, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- *Về nợ:* Bà Nguyễn Thị H trả cho bà Lê Thị T 10 chỉ vàng 24K. Thời gian thực hiện nghĩa vụ trả nợ:

+ Vào ngày 01/7/2021 trả 05 chỉ vàng 24K.

+ Vào ngày 01/01/2022 trả 05 chỉ vàng 24K.

Nếu bà Nguyễn Thị H vi phạm 01 lần nghĩa vụ trả nợ khi đến hạn thì phải có trách nhiệm trả đủ cho bà Lê Thị T một lần số vàng còn lại.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm:*

+ Bà Lê Thị T tự nguyện chịu 687.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm, hiện nay bà Thu đã trên 60 tuổi và có đơn xin miễn tạm ứng án phí, án phí nên được miễn 687.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và không phải hoàn dự phí cho bà Thu.

+ Bà Nguyễn Thị H tự nguyện chịu 687.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm, hiện nay bà H đã trên 60 tuổi và có đơn xin miễn án phí nên được miễn 687.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND H. Cai Lậy;
- CCTHADS H. Cai Lậy;
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Kim Thúy**